KHOA CÔNG NGHỆ HÓA HỌC

PHÂN CÔNG GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP NĂM HỌC 2026-2027

STT	Họ và tên sinh viên	Mã SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
1	Hồ Khánh Vân	22660361	DHHO18B	2026/ĐH-001	Tổng hợp vật liệu composite MOF và CQDs	PGS.TS Nguyễn Văn Cường
2	Phạm Hoàng Thuỷ Tiên	22694741	DHHO18C	2026/ĐH-001	Tổng hợp vật liệu composite MOF và CQDs	PGS.TS Nguyễn Văn Cường
3	Nguyễn Quốc Trọng	22657701	DHHO18B	2026/ĐH-003	Tổng hợp composite chitosan và PLA ứng dụng dẫn truyền thuốc	PGS.TS Nguyễn Văn Cường
4	Dương Hoài Linh	22640671	DHPT18A	2026/ĐH-004	Tổng hợp vật liệu ferrit spinel oxit- ứng dụng làm giàu ion kim loại.	PGS.TS Nguyễn Văn Cường TS. Vũ Minh Cảnh
5	Phan Văn Khõe	22637981	DHPT18A	2026/ĐH-004	Tổng hợp vật liệu ferrit spinel oxit- ứng dụng làm giàu ion kim loại.	PGS.TS Nguyễn Văn Cường TS. Vũ Minh Cảnh
6	Châu Thị Thuỷ Tiên	22694761	DHHO18C	2026/ĐH-014	Khảo sát thành phần hóa học và tác dụng kháng khuẩn vỏ cà phê Coffea canephora	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân
7	Huỳnh Đào Thúy An	21114941	DHHO17C	2026/ĐH-014	Khảo sát thành phần hóa học và tác dụng kháng khuẩn vỏ cà phê Coffea canephora	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân
8	Huỳnh Quang Vinh	22693051	DHHO18C	2026/ĐH-014	Khảo sát thành phần hóa học và tác dụng kháng khuẩn vỏ cà phê Coffea canephora	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân
9	Phan Nguyễn Hồng Phúc	21105001	DHHO17C	2026/ĐH-014	Khảo sát thành phần hóa học và tác dụng kháng khuẩn vỏ cà phê Coffea canephora	PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân
10	Khổng Tiến Quyết	22686611	DHHO18ATT	2026/ĐH-015	Tổng hợp vật liệu xúc tác dựa trên furfuryl alcohol và DES của muối cobalt ứng dụng trong phản ứng Fenton phân hủy chất màu	PGS.TS Cao Xuân Thắng
11	Tân Mỹ Quân	22710501	DHHO18ATT	2026/ĐH-016	Tổng hợp vật liệu xúc tác từ poly(styrene-alt-maleic ahydride) và hỗn hợp DES (Fe:Zn) ứng dụng phân hủy chất màu	PGS.TS Cao Xuân Thắng
12	Huỳnh Bảo Phúc	22715481	DHHO18D	2026/ĐH-017	Chế tạo điện cực quang dị thể BiVO4 được biến tính bằng chấm lượng tử carbon (CQD) pha tạp N và nano Ag nhằm tăng cường quá trình phân tách nước quang điện hóa.	PGS.TS Đặng Hữu Phúc
13	Trần Nhật Quang	22713471	DHHO18D	2026/ĐH-017	Chế tạo điện cực quang dị thể BiVO4 được biến tính bằng chấm lượng tử carbon (CQD) pha tạp N và nano Ag nhằm tăng cường quá trình phân tách nước quang điện hóa.	PGS.TS Đặng Hữu Phúc
14	Nguyễn Hữu Thành	21055481	DHHO17ATT	2026/ĐH-018	Điện cực quang dị thể α-Fe2O3/BiVO4 được biến tính bằng chấm lượng tử carbon (CQD) nhằm tăng cường quá trình phân tách nước quang điện hóa.	PGS.TS Đặng Hữu Phúc
15	Ngô Viết Huy	21040511	DHHO17ATT	2026/ĐH-019	Chế tạo điện cực quang dị thể BiVO4 được biến tính bằng chấm lượng tử carbon (CQD) pha tạp N và đồng xúc tác NiOOH nhằm tăng cường quá trình phân tách nước quang điện hóa.	PGS.TS Đặng Hữu Phúc
16	Vũ Đức Trọng	22710321	DHHO18D	2026/ĐH-021	Nâng cao hiệu suất phân tách nước quang điện hóa của BiVO4 bằng cách phủ chất xúc tác điện hóa bạc-cobalt-borat.	PGS.TS Đặng Hữu Phúc

STT	Họ và tên sinh viên	Mã SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
17	Phạm Thanh Hải	22645621	DHHO18A	2026/ĐH-022	Nghiên cứu tổng hợp và đánh giá hệ xúc tác kim loại Pd-Ag-Cu đính trên Ni Foam.	PGS.TS Đoàn Văn Đạt ThS. Hồ Ngọc Nga
18	Nguyễn Lê Xuân Nam	22632141	DHHO18A	2026/ĐH-024	Tổng hợp vật liệu nanocomposite CuO/ZnO/SiO_2: đặc trưng và ứng dụng quang xúc tác dưới ánh sáng khả kiến.	PGS.TS Đoàn Văn Đạt
19	HỒ VĂN THIÊN	22633061	DHHO18A	2026/ĐH-025	Tổng hợp vật liệu ZnBi2O4/La2O3 trên lưới Fe bằng phương pháp sol-gel: đặc trưng và ứng dụng xúc tác quang - Fenton.	PGS.TS Đoàn Văn Đạt ThS. Trần Thị Diệu Thúy
20	Nguyễn Trần Quốc Thái	22634861	DHHO18A	2026/ĐH-026	Tổng hợp vật liệu ZnBi2O4/La2O3/Fe mesh bằng phương pháp thủy nhiệt ứng dụng trong xúc tác quang - Fenton.	PGS.TS Đoàn Văn Đạt ThS. Trần Thị Diệu Thúy
21	Hồ Bảo Quang	22646651	DHPT18A	2026/ĐH-028	Định lượng kháng sinh Ciprofloxacin trong nước thải bằng phương pháp quang phổ	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng
22	Nguyễn Hoàng Phong	22664121	DHPT18A	2026/ĐH-029	Định lượng kháng sinh Danofloxacin trong nước thải bằng phương pháp quang phổ	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng
23	Nguyễn Tiến Phát	22659051	DHPT18A	2026/ĐH-030	Định lượng kháng sinh Levofloxacin trong nước thải bằng phương pháp quang phổ	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng
24	Đỗ Ngọc Minh Hà	22681061	DHPT18A	2026/ĐH-031	Định lượng kim loại Cd trong mẫu nước thải bằng phương pháp UV VIS sử dụng thuốc thử 2-(2-thiazolylazo)-p-cresol (TAC)	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng
25	Nguyễn Thanh Thảo	22732541	DHPT18A	2026/ĐH-032	Định lượng kim loại Co trong mẫu nước thải bằng phương pháp UV VIS sử dụng thuốc thử 2-(2-thiazolylazo)-p-cresol (TAC)	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng
26	Huỳnh Nguyễn Mai Trâm	22658391	DHPT18A	2026/ĐH-033	Định lượng kim loại Cu trong mẫu nước thải bằng phương pháp UV VIS sử dụng thuốc thử 2-(2-thiazolylazo)-p-cresol (TAC)	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng
27	Đặng Thanh Hương	22690371	DHPT18A	2026/ĐH-034	Định lượng kim loại hiếm Sc trong mẫu quặng bằng phương pháp sắc ký lỏng	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng
28	Nguyễn Phi Khanh	22647051	DHPT18A	2026/ĐH-035	Định lượng kim loại hiếm Tm trong mẫu quặng bằng phương pháp sắc ký lỏng	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng
29	VŨ HOÀNG NAM PHƯƠNG	22680611	DHPT18A	2026/ĐH-036	Định lượng kim loại Mn trong mẫu nước thải bằng phương pháp UV VIS sử dụng thuốc thử 2-(2-thiazolylazo)-p-cresol (TAC)	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng
30	Nguyễn Thị Kim Tuyền	22632451	DHPT18A	2026/ĐH-037	Định lượng Fe trong mẫu nước thải bằng phương pháp quang phổ huỳnh quang phân tử sử dụng thuốc thử Aloe-emodin	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng
31	Trần Lã Thành Luân	22647471	DHPT18A	2026/ĐH-040	Định lượng Zn trong mẫu nước thải bằng phương pháp phổ huỳnh quang phân tử sử dụng thuốc thử Aloe-emodin	PGS.TS Nguyễn Quốc Thắng
32	Giang Ngọc Minh Thư	22656981	DHHO18B	2026/ĐH-041	Nghiên cứu tổng hợp màng cellulose/MOF-808-CdS QDs ứng dụng xử lý kháng sinh	PGS.TS Võ Thế Kỳ
33	Trần Mỹ Yến Nhi	22648381	DHHO18A	2026/ĐH-042	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu composite gel UiO-66-NH2 -SiO2 ứng dụng xử lý chất màu hữu cơ	PGS.TS Võ Thế Kỳ TS. Võ Uyên Vy
34	Đỗ Thị Mỹ Hằng	22647001	DHHO18A	2026/ĐH-043	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu màng AlOOH-chitosan/TiO2/MOF/Ag ứng dụng quang xúc phân hủy chất hữu cơ	PGS.TS Võ Thế Kỳ
35	Lê Thị Anh Thư	22647151	DHHO18A	2026/ĐH-044	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu màng AlOOH-chitosan/UiO-66-NH2/ZIF-8/Ag ứng dụng quang xúc phân hủy chất kháng sinh	PGS.TS Võ Thế Kỳ

STT	Họ và tên sinh viên	Mã SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
36	Đỗ Thị Thanh Hà	22637101	DHHO18A	2026/ĐH-045	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu màng cellulose/MIL-101(Cr)-NH2/ZIF-67/Ag/AgCl ứng dụng xử lý chất màu	PGS.TS Võ Thế Kỳ
37	Phạm Hồng An	22688021	DHHO18C	2026/ĐH-046	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu xúc tác CuCo/Cr2O3 trên cơ sở MOF ứng dụng quang xúc tác chuyển hóa CO2	PGS.TS Võ Thế Kỳ
38	Trần Hải Lâm	22645911	DHHO18A	2026/ĐH-046	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu xúc tác CuCo/Cr2O3 trên cơ sở MOF ứng dụng quang xúc tác chuyển hóa CO2	PGS.TS Võ Thế Kỳ
39	Nguyễn Văn Quốc	22695591	DHHO18C	2026/ĐH-047	Tổng hợp vật liệu màng cellulose-chitosan/UiO-67(Zr)/Ag ứng dụng lọc-quang xúc tác xử lý kháng sinh	PGS.TS Võ Thế Kỳ
40	Văn Thị Kim Quỳnh	22657031	DHHO18B	2026/ĐH-048	Tổng hợp vật liệu màng PAN-chitosan/UiO-66(Zr)-NH2/Ag ứng dụng lọc-quang xúc tác xử lý chất màu hữu cơ	PGS.TS Võ Thế Kỳ
41	Nguyễn Đức Thọ	22683381	DHHO18C	2026/ĐH-049	Tổng hợp vật liệu TiO2/UiO-66-NH2/Ag ứng dụng quang xúc tác chuyển hóa CO2	PGS.TS Võ Thế Kỳ
42	Nguyễn Nhật Nam	22708531	DHHO18D	2026/ĐH-050	Khảo sát các yếu tố ảnh hưởng trong phản ứng ODS sử dụng tác nhân oxy hóa pha khí	TS. Bạch Thị Mỹ Hiền TS. Trần Ngọc Thắng
43	Nguyễn Đăng Kỳ Duyên	22659331	DHHO18ATT	2026/ĐH-051	Tổng hợp xúc tác trên cơ sở Ti ứng dụng trong phản ứng ODS sử dụng tác nhân oxy hóa pha khí	TS. Bạch Thị Mỹ Hiền
44	Võ Thị Thanh Ngân	22703361	DHHO18C	2026/ĐH-052	Tổng hợp vật liệu ZIF-8/Fe_3O_4/Chitosan và nghiên cứu khả năng tách nhũ dầu–nước	TS. Bạch Thị Mỹ Hiền
45	Ngô Thị Hồng Tiên	22689991	DHHO18C	2026/ĐH-054	Nghiên cứu khả năng thu hồi và tái sử dụng vật liệu ZIF-8/Fe_3O_4/Chitosan trong ứng dụng tách nhũ tương dầu nước	TS. Bạch Thị Mỹ Hiền
46	Trần Kiến Quốc	22684271	DHHO18C	2026/ĐH-055	Nghiên cứu ảnh hưởng của loại dầu và nồng độ nhũ tương đến hiệu quả tách nhũ dầu–nước của vật liệu ZIF-8/Fe_3O_4/Chitosan	TS. Bạch Thị Mỹ Hiền
47	Đặng Thiên Phú	22690721	DHHO18ATT	2026/ĐH-056	Nghiên cứu chế tạo màng cellulose từ vỏ ngô biến tính acid stearic/PVA ứng dụng tách nhũ dầu–nước	TS. Bạch Thị Mỹ Hiền
48	Lương Ngọc Minh Thư	22710541	DHHO18ATT	2026/ĐH-057	Tổng hợp hạt nano ZnSe:Co.Mn-MPA trong môi trường nước ứng dụng phân hủy chất kháng sinh	TS. Bùi Thị Diễm
49	Phạm Thị Nguyệt Nga	22717731	DHHO18D	2026/ĐH-058	Tổng hợp hạt nano ZnSe:Co-TGA trong môi trường nước ứng dụng phân hủy chất kháng sinh	TS. Bùi Thị Diễm
50	Nguyễn Tuấn Anh	22664151	DHHO18B	2026/ĐH-059	Tổng hợp hạt nano ZnSe:Cu.Ag-TGA trong môi trường nước ứng dụng phát hiện kim loại	TS. Bùi Thị Diễm
51	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	22673581	DHHO18B	2026/ĐH-061	Tổng hợp hạt nano ZnSe:Mn.Cu-MPA trong môi trường nước ứng phân hủy chất kháng sinh	TS. Bùi Thị Diễm
52	Trần Huỳnh Thu An	22731991	DHHO18D	2026/ĐH-062	Tổng hợp hạt nano ZnSe:Mn.Ni-TGA trong môi trường nước ứng dụng phân hủy chất kháng sinh	TS. Bùi Thị Diễm
53	Đinh Nguyễn Bích Ngọc	21121481	DHHO17D	2026/ĐH-063	Tổng hợp hạt nano ZnSe:Mn-NAC trong môi trường nước ứng dụng phát hiện kim loại	TS. Bùi Thị Diễm
54	Nguyễn Mai Quỳnh My	22725071	DHHO18D	2026/ĐH-064	Tổng hợp hạt nano ZnSe:Ni-TGA trong môi trường nước ứng dụng phân hủy chất kháng sinh	TS. Bùi Thị Diễm

STT	Họ và tên sinh viên	Mã SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
55	Lê Nhựt Hào	22673821	DHHO18B	2026/ĐH-065	Tổng hợp vật liệu Fe3O4.ZnS trong môi trường nước ứng dụng xử lý chất màu hữu cơ	TS. Bùi Thị Diễm
56	Nguyễn Thụy Tú Anh	22663101	DHHO18B	2026/ĐH-066	Tổng hợp hạt nano ZnSe:Mn.Fe-NAC trong môi trường nước ứng dụng phân hủy chất kháng sinh	TS. Bùi Thị Diễm
57	BÙI THỊ QUỲNH THƯ	22707201	DHPT18A	2026/ĐH-082	Định lượng congo red khi có mặt methylene blue sau khi xử lý bằng vật liệu composite từ vỏ hải sản	TS. Đỗ Thị Long
58	Tống Đức Thành	21133461	DHPT17A	2026/ĐH-083	Định lượng malachite green trong dung dịch sau hấp phụ bằng vật liệu composite từ tính trên nền biochar từ vỏ hải sản	TS. Đỗ Thị Long
59	Bùi Ngọc Yến Nhi	22660631	DHPT18A	2026/ĐH-084	Định lượng methyl orange khi có mặt methylene blue sau khi xử lý bằng vật liệu composite từ vỏ hải sản	TS. Đỗ Thị Long
60	Đặng Thị Anh Thư	22722651	DHPT18A	2026/ĐH-085	Định lượng methylene blue khi có mặt congo red sau khi xử lý bằng vật liệu composite từ vỏ hải sản	TS. Đỗ Thị Long
61	Nguyễn Khôi Nguyên	22633891	DHPT18A	2026/ĐH-086	Định lượng methylene blue khi có mặt methyl orange sau khi xử lý bằng vật liệu composite từ vỏ hải sản	TS. Đỗ Thị Long
62	Huỳnh Nguyễn Diễm Ngân	22650221	DHPT18A	2026/ĐH-087	Định lượng methylene blue khi có mặt rhodamine B sau khi xử lý bằng vật liệu composite từ vỏ hải sản	TS. Đỗ Thị Long
63	Nguyễn Xuân Mai	22634071	DHPT18A	2026/ĐH-088	Định lượng rhodamine B khi có mặt methylene blue sau khi xử lý bằng vật liệu composite từ vỏ hải sản	TS. Đỗ Thị Long
64	Chu Hoài Thương	21132231	DHPT17A	2026/ĐH-089	Phân tích 6-Benzylaminopurine trong giá đỗ bằng phương pháp UV-VIS	TS. Đỗ Thị Long
65	Nguyễn Bảo Chấn	22658481	DHHO18ATT	2026/ĐH-090	Ảnh hưởng cấu trúc-bề mặt vật liệu polymer đến tính chất cơ lý và áp dụng vào các ứng dụng cơ học.	TS. Hoàng Minh Sơn
66	Nguyễn Huỳnh Trọng Khải	22706011	DHHO18D	2026/ĐH-090	Ảnh hưởng cấu trúc-bề mặt vật liệu polymer đến tính chất cơ lý và áp dụng vào các ứng dụng cơ học.	TS. Hoàng Minh Sơn
67	Nguyễn Võ Phương Huy	22644851	DHHO18ATT	2026/ĐH-090	Ảnh hưởng cấu trúc-bề mặt vật liệu polymer đến tính chất cơ lý và áp dụng vào các ứng dụng cơ học.	TS. Hoàng Minh Sơn
68	Bùi Ngô Quốc Anh	22646761	DHHO18ATT	2026/ĐH-091	Tổng hợp vật liệu MOF/composite và ứng dụng trong xử lý nước thải	TS. Lê Văn Nhiều
69	Nguyễn Minh Cường	21116851	DHHO17C	2026/ĐH-091	Tổng hợp vật liệu MOF/composite và ứng dụng trong xử lý nước thải	TS. Lê Văn Nhiều
70	Võ Thị Yến Tuyết	22675261	DHHO18ATT	2026/ĐH-091	Tổng hợp vật liệu MOF/composite và ứng dụng trong xử lý nước thải	TS. Lê Văn Nhiều
71	Nguyễn Thị Quỳnh Như	22648931	DHPT18A	2026/ĐH-092	Ứng dụng vật liệu tổng hợp từ thực vật định lượng chất chống viêm nhóm oxicam	TS. Lê Văn Nhiều TS. Bùi Thị Thu Thủy
72	Nguyễn Phương Hồng Thoại	22715271	DHHO18ATT	2026/ĐH-094	Nghiên cứu chế tạo và đặc trưng cấu trúc, tính chát quang học của vật liệu Glass ceramics từ thuỷ tinh phế thải.	TS. Lộ Nhật Trường TS. Hoàng Minh Sơn
73	Nguyễn Cao Thế Vinh	21118661	DHHO17C	2026/ĐH-098	Nghiên cứu, chế tạo vật liệu ZnCo2O4/Fe2O3/C, định hướng ứng dụng phân tách nước sinh H2	TS. Lưu Thị Việt Hà
74	Nguyễn Nhật Khánh Phương	22697171	DHHO18C	2026/ĐH-095	Chế tạo vật liệu quang điện hóa TiO2/ZnCo2O4/C , định hướng ứng dụng phát hiện glucose	TS. Lưu Thị Việt Hà

STT	Họ và tên sinh viên	Mã SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
75	Trần Thị Hồng Phúc	22694821	DHHO18C	2026/ĐH-096	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu BiVO4/SiO2/biochar, ứng dụng phân hủy kháng sinh trong nước	TS. Lưu Thị Việt Hà
76	Nguyễn Như Phúc Long	22645871	DHHO18A	2026/ĐH-097	Nghiên cứu, chế tạo vật liệu ZnBi2O4/Fe2O3/C, định hướng ứng dụng phân tách nước sinh H2	TS. Lưu Thị Việt Hà
77	Lê Nguyễn Trường Huy	22679711	DHHO18B	2026/ĐH-099	Tổng hợp vật liệu ZnBi2O4/Fe2O3/Biochar, ứng dụng phân hủy kháng sinh trong nước	TS. Lưu Thị Việt Hà
78	NGUYỄN THỊ LỆ QUYÊN	22718101	DHPT18A	2026/ĐH-100	Nghiên cứu phân tích Curcumin bằng phương pháp huỳnh quang và ứng dụng phân tích các sản phẩm	TS. Nguyễn Hữu Trung TS. Bùi Thị Thu Thủy
79	Nguyễn Huỳnh Kim Nghi	22638181	DHPT18A	2026/ĐH-101	Tổng hợp composite polymer-nano kim loại ứng dụng phân tích các chất kháng viêm nhóm corticoid	TS. Nguyễn Hữu Trung TS. Bùi Thị Thu Thủy
80	Bùi Công Tiến	22703991	DHHO18C	2026/ĐH-102	Tổng hợp màng polymer chứa nano; khảo sát ảnh hưởng của các thông số đến cấu trúc và tính chất màng; phân tích các đặc trưng hóa lý để đánh giá đặc tính vật liệu và màng; đánh giá hiệu suất xử lý nước thải	TS. Nguyễn Hữu Trung
81	Bùi Hoàng Anh Thơ	22699021	DHHO18C	2026/ĐH-102	Tổng hợp màng polymer chứa nano; khảo sát ảnh hưởng của các thông số đến cấu trúc và tính chất màng; phân tích các đặc trưng hóa lý để đánh giá đặc tính vật liệu và màng; đánh giá hiệu suất xử lý nước thải	TS. Nguyễn Hữu Trung
82	Nguyễn Minh Triết	22686681	DHHO18C	2026/ĐH-102	Tổng hợp màng polymer chứa nano; khảo sát ảnh hưởng của các thông số đến cấu trúc và tính chất màng; phân tích các đặc trưng hóa lý để đánh giá đặc tính vật liệu và màng; đánh giá hiệu suất xử lý nước thải	TS. Nguyễn Hữu Trung
83	Võ Phạm Quý Bình	21094901	DHHO17B	2026/ĐH-102	Tổng hợp màng polymer chứa nano; khảo sát ảnh hưởng của các thông số đến cấu trúc và tính chất màng; phân tích các đặc trưng hóa lý để đánh giá đặc tính vật liệu và màng; đánh giá hiệu suất xử lý nước thải	TS. Nguyễn Hữu Trung
84	Nguyễn Hoàng Oanh	22677281	DHHO18B	2026/ĐH-103	Tổng hợp vật liệu polyme phân hủy sinh học chứa Bo để chế tạo phân bón urê nhả chậm bổ sung vi lượng	TS. Nguyễn Hữu Trung
85	Lê Chí Thịnh	22671441	DHHO18B	2026/ĐH-104	Tổng hợp vật liệu polyme phân hủy sinh học chứa Đồng (Cu) để chế tạo phân bón urê nhả chậm bổ sung vi lượng	TS. Nguyễn Hữu Trung
86	Nguyễn Cao Bằng	22670421	DHHO18B	2026/ĐH-105	Tổng hợp vật liệu polyme phân hủy sinh học chứa Kẽm (Zn) để chế tạo phân bón urê nhả chậm bổ sung vi lượng	TS. Nguyễn Hữu Trung
87	Nguyễn Anh Thư	22733281	DHHO18B	2026/ĐH-106	Tổng hợp vật liệu polyme phân hủy sinh học chứa Sắt (Fe) để chế tạo phân bón urê nhả chậm bổ sung vi lượng	TS. Nguyễn Hữu Trung
88	Nguyễn Ngọc Hương Giang	22695331	DHHO18ATT	2026/ĐH-107	Thiết kế, sàng lọc và phát triển các dẫn xuất triazole có hoạt tính kháng tế bào ung thư	TS. Nguyễn Minh Quang PGS.TS Trần Nguyễn Minh Ân
89	Nguyễn Thị Xuân Trâm	22695421	DHHO18C	2026/ĐH-108	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu CeO2/BiVO4/biochar, ứng dụng phân hủy kháng sinh trong nước	TS. Nguyễn Thị Liễu

STT	Họ và tên sinh viên	Mã SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
90	Nguyễn Hoàng Bảo Kha	22661621	DHHO18B	2026/ĐH-109	Tổng hợp vật liệu quang xúc tác ZnCo2O4/CeO2/biochar bằng phương pháp thủy nhiệt, ứng dụng phân hủy kháng sinh trong nước	TS. Nguyễn Thị Liễu
91	Trần Xuân Toản	21102771	DHHO17C	2026/ĐH-110	Tổng hợp và biến tính đất sét hữu cơ ứng dụng trong dung dịch khoan	TS. Nguyễn Thị Liễu
92	Đoàn Duy Khoa	22685321	DHHO18C	2026/ĐH-111	Tổng hợp vật liệu ZnBi2O4/CeO2 kết hợp biochar từ lõi ngô, ứng dụng xử lý kháng sinh trong nước	TS. Nguyễn Thị Liễu TS. Lưu Thị Việt Hà
93	Trần Cảnh Kỳ	22677171	DHHO18B	2026/ĐH-112	Tổng hợp vật liệu ZnBi2O4/Fe2O3/BiVO4, ứng dụng phân hủy kháng sinh trong nước	TS. Nguyễn Thị Liễu
94	Lê Kim Ngân	22653861	DHHO18B	2026/ĐH-113	Tổng hợp vật liệu ZnCo2O4/Fe2O3 kết hợp biochar từ vỏ Cacao, ứng dụng xử lý kháng sinh trong nước	TS. Nguyễn Thị Liễu
95	Phạm Kiều Oanh	22724551	DHHO18D	2026/ĐH-115	Tổng hợp vật liệu Co3O4/BiFeO3 và ứng dụng xử lý chất ô nhiễm hữu cơ.	TS. Nguyễn Thị Mai Thơ
96	Phạm Hiếu Ngân	22724541	DHHO18D	2026/ĐH-118	Tổng hợp vật liệu ZnCo2O4/ BiFeO3 và ứng dụng xử lý chất ô nhiễm hữu cơ.	TS. Nguyễn Thị Mai Thơ
97	NGUYỄN KHÁNH DUY	22655641	DHPT18A	2026/ĐH-119	Nghiên cứu khả năng phân hủy kháng sinh của composites MWCNT/MMO có nguồn gốc từ Zn-Co-LDHs.	TS. Nguyễn Thị Mai Thơ
98	HỒ TRẦN ĐẠT	22680941	DHPT18A	2026/ĐH-120	Nghiên cứu khả năng xử lý kháng sinh của hỗn hợp oxide có nguồn gốc từ Zn-Fe-LDHs trên nền bentonite.	TS. Nguyễn Thị Mai Thơ
99	Huỳnh Ngọc Anh Thư	22646271	DHHO18A	2026/ĐH-121	Tổng hợp composite của Ag/ZnO@Cu-BTC-PVA ứng dụng phân hỷ Methylene Blue bằng phương pháp quang hóa	TS. Nguyễn Văn Sơn
100	Lương Thị Quỳnh	22688651	DHHO18C	2026/ĐH-122	Tổng hợp composite của Cu-BTC/than xương ứng dụng hấp phụ kim loại nặng	TS. NGuyễn Văn Sơn
101	Nguyễn Thị Huế	22691641	DHHO18C	2026/ĐH-122	Tổng hợp composite của Cu-BTC/than xương ứng dụng hấp phụ kim loại nặng	TS. NGuyễn Văn Sơn
102	Tôn Văn Cường	22694391	DHHO18C	2026/ĐH-124	Tổng hợp composite của Fe3O4@ZnO@Cu-BTC ứng dụng phân hỷ Methylene Blue bằng phương pháp quang hóa	TS. Nguyễn Văn Sơn
103	Nguyễn Ngọc Trường Vi	22688971	DHHO18C	2026/ĐH-125	Tổng hợp composite của Zn-BTC/than xương ứng dụng hấp phụ kim loại nặng	TS. Nguyễn Văn Sơn
104	Trần Thị Thu Việt	22696911	DHHO18C	2026/ĐH-125	Tổng hợp composite của Zn-BTC/than xương ứng dụng hấp phụ kim loại nặng	TS. Nguyễn Văn Sơn
105	Nguyễn Ngọc Mỹ Duyên	22703561	DHHO18C	2026/ĐH-126	Tổng hợp composite của Zn-BTC/than xương ứng dụng hấp phụ methylblue	TS. Nguyễn Văn Sơn
106	Nguyễn Ngọc Bảo Ánh	22694411	DHHO18C	2026/ĐH-127	Tổng hợp composite của ZnO@Cu-BTC ứng dụng phân hỷ kháng sinh bằng phương pháp quang hóa	TS. Nguyễn Văn Sơn
107	Đỗ Kim Hoàn	22686351	DHHO18C	2026/ĐH-128	Tổng hợp Fe3O4@Cu-BTC@Than xương ứng dụng hấp phụ Methylene Blue	TS. Nguyễn Văn Sơn
108	Hà Minh Quân	22695861	DHHO18C	2026/ĐH-128	Tổng hợp Fe3O4@Cu-BTC@Than xương ứng dụng hấp phụ Methylene Blue	TS. Nguyễn Văn Sơn

STT	Họ và tên sinh viên	Mã SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
109	Võ Thị Thanh Vi	22703711	DHHO18C	2026/ĐH-128	Tổng hợp Fe3O4@Cu-BTC@Than xương ứng dụng hấp phụ Methylene Blue	TS. Nguyễn Văn Sơn
110	Lý Minh Thiên	21080501	DHHO17B	2026/ĐH-130	Tổng hợp và đặc trưng phức quercetin–Ag(I) định hướng ứng dụng kháng khuẩn, kháng nấm và chống oxy hóa	TS. Nguyễn Văn Sơn
111	Lê Ngọc Duy	22670221	DHPT18A	2026/ĐH-133	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu polymer bằng kỹ thuật in dấu phân tử chọn lọc hoạt chất aloe emodin. Ứng dụng định lượng aloe emodin trong mẫu lô hội.	TS. Nguyễn Văn Trọng
112	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	22641121	DHPT18A	2026/ĐH-133	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu polymer bằng kỹ thuật in dấu phân tử chọn lọc hoạt chất aloe emodin. Ứng dụng định lượng aloe emodin trong mẫu lô hội.	TS. Nguyễn Văn Trọng
113	Phạm Trọng Tấn	22674521	DHPT18A	2026/ĐH-134	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu polymer bằng kỹ thuật in dấu phân tử chọn lọc hoạt chất aspirin. Ứng dụng định lượng aspirin trong mẫu nước tiểu bằng phương pháp UV-VIS	TS. Nguyễn Văn Trọng
114	Huỳnh Bảo Yến	22663261	DHPT18A	2026/ĐH-135	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu polymer bằng kỹ thuật in dấu phân tử chọn lọc hoạt chất carbendazim. Ứng dụng định lượng carbendazim trong mẫu nước ép trái cây.	TS. Nguyễn Văn Trọng
115	Huỳnh Mỹ Huyền	22637881	DHPT18A	2026/ĐH-135	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu polymer bằng kỹ thuật in dấu phân tử chọn lọc hoạt chất carbendazim. Ứng dụng định lượng carbendazim trong mẫu nước ép trái cây.	TS. Nguyễn Văn Trọng
116	Phan Thị Kiều Yến	22657861	DHPT18A	2026/ĐH-135	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu polymer bằng kỹ thuật in dấu phân tử chọn lọc hoạt chất carbendazim. Ứng dụng định lượng carbendazim trong mẫu nước ép trái cây.	TS. Nguyễn Văn Trọng
117	Nguyễn Thị Xuân Hương	22636991	DHPT18A	2026/ĐH-136	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu polymer bằng kỹ thuật in dấu phân tử chọn lọc hoạt chất naringin. Ứng dụng định lượng naringin trong mẫu nước ép trái cây.	TS. Nguyễn Văn Trọng
118	Bùi Minh Phúc	21083481	DHHO17B	2026/ĐH-138	Tổng hợp composite trên cơ sở khung hữu cơ kim loại Bismuth và ứng dụng xúc tác quang xử lý chất hữu cơ ô nhiễm.	TS. Phạm Hoàng Ái Lệ
119	Nguyễn Văn Vũ Đức	22653371	DHHO18ATT	2026/ĐH-141	Nghiên cứu ảnh hưởng của các ion kim loại Al3+, Fe3+, Cu2+ đến cường độ màu và độ bền giặt của vải cotton nhuộm bằng dịch chiết vỏ dừa nước (Nypa fruticans)	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS.NCS. Lê Võ Sơn Quân
120	Nguyễn Tấn Lộc	22689231	DHHO18ATT	2026/ĐH-143	Nghiên cứu ảnh hưởng của các thông số trong quá trình tiền xử lý và nhuộm chất màu tự nhiên đến chất lượng xơ sợi từ thân lục bình cho ngành may mặc và thủ công mỹ nghệ	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS.NCS. Lê Võ Sơn Quân
121	Nguyễn Hồng Yến	22665211	DHHO18B	2026/ĐH-144	Nghiên cứu ảnh hưởng của loại chất màu tự nhiên và chất trợ nhuộm đến độ bền màu và tính chất cơ lý của xơ sợi từ thân lục bình ứng dụng may mặc và thủ công mỹ nghệ	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS.NCS. Lê Võ Sơn Quân

STT	Họ và tên sinh viên	Mã SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
122	Lê Đình Mỹ Giang	21093271	DHHO17ATT	2026/ĐH-147	Nghiên cứu tối ưu hóa quy trình sản xuất xơ sợi lục bình nhuộm màu tự nhiên và đánh giá khả năng ứng dụng xơ sợi lục bình nhuộm màu tự nhiên trong sản phẩm thủ công mỹ nghệ	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS.NCS. Lê Võ Sơn Quân
123	Đinh Thanh Thuận	22642151	DHHO18A	2026/ĐH-148	Nghiên cứu tối ưu hóa quy trình tổng hợp vật liệu Composite từ sợi tự nhiên (sợi chuối, sợi dứa, …) kết hợp với polyme tự nhiên (Sodium Alginate)	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS.NCS. Lê Võ Sơn Quân
124	Lê Phước	22732761	DHHO18A	2026/ĐH-148	Nghiên cứu tối ưu hóa quy trình tổng hợp vật liệu Composite từ sợi tự nhiên (sợi chuối, sợi dứa, …) kết hợp với polyme tự nhiên (Sodium Alginate)	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS.NCS. Lê Võ Sơn Quân
125	Cù Nguyệt Quế	22649131	DHHO18A	2026/ĐH-149	Nghiên cưu tối ưu hóa quy trình tổng hợp vật liệu giả da từ sợi tự nhiên (sợi chuối, sợi dứa,) kết hợp với hỗn hợp polyme tự nhiên (Sodium Alginate + mủ cao su)	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS.NCS. Lê Võ Sơn Quân
126	Võ Đình Quy	22645331	DHHO18A	2026/ĐH-149	Nghiên cưu tối ưu hóa quy trình tổng hợp vật liệu giả da từ sợi tự nhiên (sợi chuối, sợi dứa,) kết hợp với hỗn hợp polyme tự nhiên (Sodium Alginate + mủ cao su)	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS.NCS. Lê Võ Sơn Quân
127	Nguyễn Thành Chiến	22657611	DHHO18ATT	2026/ĐH-151	Nghiên cứu tối ưu quy trình phối trộn giữa sợi tự nhiên, polime và chất phụ gia để ứng dụng làm vật liệu sử dụng một lần	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS.NCS. Lê Võ Sơn Quân
128	Phạm Thị Linh	22634291	DHHO18A	2026/ĐH-153	Nghiên cứu tổng hợp In-situ lớp phủ lai Metal-Phenolic Network (MPN) dựa trên ion Al3+ và dịch chiết vỏ keo lá tràm (Acacia auriculiformis) nhằm nâng cao khả năng chống tia cực tím cho vải cotton	TS. Phạm Thị Hồng Phượng ThS.NCS. Lê Võ Sơn Quân
129	Đinh Phú Hoàng	22708121	DHHO18ATT	2026/ĐH-154	Tối ưu hóa tỷ lệ chất kết dính sinh học (Bio-binder) và chất hóa dẻo (Plasticizer) trong chế tạo màng vật liệu composite từ bột lục bình và bột giấy thải bỏ của công đoạn thêu ngành dệt may	TS. Phạm Thị Hồng Phượng
130	Nhâm Thanh Bình	22635921	DHHO18ATT	2026/ĐH-154	Tối ưu hóa tỷ lệ chất kết dính sinh học (Bio-binder) và chất hóa dẻo (Plasticizer) trong chế tạo màng vật liệu composite từ bột lục bình và bột giấy thải bỏ của công đoạn thêu ngành dệt may	TS. Phạm Thị Hồng Phượng
131	Lê Hoàng Khang	21139541	DHHO17D	2026/ĐH-156	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình sản xuất vật liệu composite, vật liệu giả da từ lục bình - phụ phẩm nông nghiệp và giấy thải bỏ của công đoạn thêu vật liệu may ứng dụng làm vật liệu giả da	TS. Phạm Thị Hồng Phượng
132	Trang Gia Bảo	22732531	DHHO18D	2026/ĐH-156	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình sản xuất vật liệu composite, vật liệu giả da từ lục bình - phụ phẩm nông nghiệp và giấy thải bỏ của công đoạn thêu vật liệu may ứng dụng làm vật liệu giả da	TS. Phạm Thị Hồng Phượng
133	Võ Ngọc Khả Ái	22651901	DHHO18A	2026/ĐH-156	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quy trình sản xuất vật liệu composite, vật liệu giả da từ lục bình - phụ phẩm nông nghiệp và giấy thải bỏ của công đoạn thêu vật liệu may ứng dụng làm vật liệu giả da	TS. Phạm Thị Hồng Phượng
134	Phạm Văn Mạnh	21105561	DHHO17C	2026/ĐH-157	Nghiên cứu tổng hợp sắt (Fe) trên chất mang cơ kim định hướng ứng dụng làm xúc tác cho phản ứng oxy hóa DBT	TS. Trần Ngọc Thắng TS. Bạch Thị Mỹ Hiền

STT	Họ và tên sinh viên	Mã SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
135	Nguyễn Quốc Thiện	21087511	DHHO17B	2026/ĐH-158	Nghiên cứu tổng hợp sắt Fe trên chất mang oxit kim loại định hướng ứng dụng làm xúc tác cho phản ứng oxy hóa DBT	TS. Trần Ngọc Thắng
136	Nguyễn Minh Tâm	22666581	DHHO18ATT	2026/ĐH-159	Nghiên cứu tổng hợp xúc tác trên cơ sở Molypden (Mo) định hướng cho phản ứng oxyhoa loại bỏ lưu huỳnh trong dầu Diesel.	TS. Trần Ngọc Thắng TS. Bạch Thị Mỹ Hiền
137	Lê Đức Huy	22726581	DHHO18D	2026/ĐH-161	Tổng hợp vật liệu Molypden (Mo) trên chất mang cơ kim định hướng ứng dụng cho phản ứng oxyhoa loại bỏ lưu huỳnh trong dầu Diesel.	TS. Trần Ngọc Thắng TS. Bạch Thị Mỹ Hiền
138	Trần Trung Nghĩa	20086041	DHHO16C	2026/ĐH-162	Tổng hợp xúc tác trên cơ sở Ti cho phản ứng ODS	TS. Trần Ngọc Thắng TS. Bạch Thị Mỹ Hiền
139	Huỳnh Minh Khanh	21107161	DHHO17C	2026/ĐH-163	Sản xuất nhiên liệu lỏng từ rác thải nhựa	TS. Trần Thị Hồng ThS. Khưu Châu Quang
140	Phạm Minh Đăng	22651121	DHHO18A	2026/ĐH-163	Sản xuất nhiên liệu lỏng từ rác thải nhựa	TS. Trần Thị Hồng ThS. Khưu Châu Quang
141	Phan Hà Thanh Ngân	21106611	DHHO17C	2026/ĐH-165	Sản xuất nhiên liệu sinh học từ vỏ trấu và rác thải	TS. Trần Thị Hồng ThS. Khưu Châu Quang
142	Lâm Thị Tuyết San	22724151	DHHO18D	2026/ĐH-167	Tổng hợp màng nhựa poly (etylen - xenlulozo) có khả năng phân hủy sinh học từ rơm, rạ và rác thải nhựa	TS. Trần Thị Hồng
143	Nguyễn Công Thức	22728181	DHHO18D	2026/ĐH-167	Tổng hợp màng nhựa poly (etylen - xenlulozo) có khả năng phân hủy sinh học từ rơm, rạ và rác thải nhựa	TS. Trần Thị Hồng
144	Cao Tấn Lộc	22711721	DHHO18D	2026/ĐH-168	Tổng hợp vật liệu composite sinh học trên nền nhựa PP và bã cà phê	TS. Trần Thị Hồng
145	Phạm Thành Đạt	21105061	DHHO17C	2026/ĐH-168	Tổng hợp vật liệu composite sinh học trên nền nhựa PP và bã cà phê	TS. Trần Thị Hồng
146	Trần Văn Lành	22716531	DHHO18D	2026/ĐH-168	Tổng hợp vật liệu composite sinh học trên nền nhựa PP và bã cà phê	TS. Trần Thị Hồng
147	Lê Ái Nguyên Ngân	22715621	DHHO18D	2026/ĐH-169	Tổng hợp nhựa epoxy-ester sinh học từ phụ phẩm mỡ cá tra	TS. Trần Thị Hồng
148	Phan Văn Lực	22724201	DHHO18D	2026/ĐH-169	Tổng hợp nhựa epoxy-ester sinh học từ phụ phẩm mỡ cá tra	TS. Trần Thị Hồng
149	Nguyễn Thị Ngọc Hân	22710161	DHHO18D	2026/ĐH-170	Biến tính nhựa cây bằng phương pháp epoxy hóa, điều chế nhựa epoxy sinh học	TS. Trần Thị Hồng
150	Đỗ Kiến Quốc	22728271	DHHO18D	2026/ĐH-171	Hoạt hóa và biến tính bentonite với kim loại, sử dụng làm xúc tác cho phản ứng tổng hợp dầu epoxy sinh học từ phụ phẩm mỡ cá tra	TS. Trần Thị Hồng
151	Nguyễn Tấn An	22732061	DHHO18D	2026/ĐH-172	Hoạt hóa và biến tính bentonite với kim loại, sử dụng làm xúc tác cho phản ứng tổng hợp dầu gốc sinh học từ phụ phẩm mỡ cá tra	TS. Trần Thị Hồng
152	MAN THÀNH TIÊN	21134221	DHHO17ATT	2026/ĐH-173	Tổng hợp dầu gốc sinh học từ phụ phẩm mỡ cá tra, sử dụng pha chế chất lỏng gia công kim loại	TS. Trần Thị Hồng
153	Đặng Trịnh Quỳnh Na	22648071	DHHO18ATT	2026/ĐH-174	Phân tích thành phần hóa học và khả năng tương tác với enzyme alpha-glucosidase và xanthine oxidase của dịch chiết cây Rau Mương Ludwigia octovalvis và hạt Bìm Biếc Ipomoea nil	TS. Trần Thị Thanh Nhã

STT	Họ và tên sinh viên	Mã SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
154	Lê Thị Mỹ Duyên	22695051	DHHO18ATT	2026/ĐH-175	Phân tích thành phần hóa học và khả năng tương tác với enzyme α-glucosidase và xanthine oxidase của dịch chiết cây lá hen Tylophora indica	TS. Trần Thị Thanh Nhã
155	Đào Thị Bích Thảo	22715461	DHPT18A	2026/ĐH-176	Ứng dụng vật liệu bichar từ phế phẩm nông nghiệp để xử lý và phân tích chất màu Sunset yellow FCF trong mẫu thực phẩm	TS. Trần Thị Thanh Thúy
156	Nguyễn Minh Thiện	22645901	DHPT18A	2026/ĐH-177	Ứng dụng vật liệu bichar từ phế phẩm nông nghiệp để xử lý và phân tích chất màu Brilliant blue CFC trong mẫu thực phẩm	TS. Trần Thị Thanh Thúy
157	Trần Thị Như Quỳnh	22732151	DHPT18A	2026/ĐH-178	Ứng dụng vật liệu bichar từ phế phẩm nông nghiệp để xử lý và phân tích chất màu Tartrazine trong mẫu thực phẩm	TS. Trần Thị Thanh Thúy
158	Nguyễn Thị Thu	22633621	DHPT18A	2026/ĐH-179	Ứng dụng vật liệu bichar từ phế phẩm nông nghiệp để xử lý và phân tích Crom (VI) trong mẫu nước	TS. Trần Thị Thanh Thúy
159	Nguyễn Minh Bảo Châu	22651601	DHPT18A	2026/ĐH-180	Xác nhận giá trị sử dụng và xây dựng quy trình xác đinh hàm lượng Dimethylacetamide (DMAC); N-Methyl-2-pyrrolidone (NMP) trong vật liệu bằng GC-MS	TS. Trần Thị Thanh Thúy
160	Nguyễn Ngọc Minh Châu	22651631	DHPT18A	2026/ĐH-181	Xác nhận giá trị sử dụng và xây dựng quy trình xác đinh hàm lượng hợp chất Benzotriazole trong vật liệu bằng LC-MS/MS	TS. Trần Thị Thanh Thúy
161	Nguyễn Thị Trang Thư	22644531	DHPT18A	2026/ĐH-182	Xây dựng quy trình phân tích xanh xác định nitrite trong thực phẩm dựa trên phản ứng tạo màu với Sulfanilamide và dịch chiết thực vật	TS. Trần Thị Thanh Thúy
162	Nguyễn Hồ Anh Thy	22647101	DHPT18A	2026/ĐH-183	Xây dựng quy trình phân tích xanh xác định sắt trong thực phẩm sử dụng dịch chiết từ thực vật.	TS. Trần Thị Thanh Thúy
163	Nguyễn Thị Hồng Nam	22713881	DHPT18A	2026/ĐH-184	Xây dựng quy trình xác định hàm lượng Sodium silicate trong thịt ốc bươu bằng phương pháp quang phổ Molybdenum Blue cải tiến	TS. Trần Thị Thanh Thúy
164	Trần Nguyễn Duy Thịnh	22651791	DHPT18A	2026/ĐH-185	Tổng hợp xanh vật liệu nano từ tính CuFe2O4 từ dịch chiết lá bàng (Terminalia catappa) và ứng dụng làm xúc tác nitrate trong mẫu thực phẩm	TS. Trần Thị Thanh Thúy
165	Hứa Gia Bảo	21100041	DHHO17C	2026/ĐH-186	Tổng hợp cấu trúc tinh thể và hoạt tính xúc tác của nano BiVO4 pha tạp Mn	TS. Văn Thanh Khuê
166	Đồng Thị Thanh Nhàn	22668271	DHHO18ATT	2026/ĐH-187	Tổng hợp và phân tích đặc trưng cấu trúc vật liệu composite ZnO-α-Fe2O3 ứng dụng cho phản ứng xúc tác quang phân hủy chất màu hữu cơ.	TS. Văn Thanh Khuê
167	Trần Ngọc Ánh	22664001	DHHO18ATT	2026/ĐH-188	Tổng hợp và phân tích đặc trưng cấu trúc vật liệu dị thể BiVO4-ZnO ứng dụng cho phản ứng xúc tác quang phân hủy chất màu hữu cơ.	TS. Văn Thanh Khuê
168	Nguyễn Thị Xuân Uyên	22670101	DHHO18ATT	2026/ĐH-189	Tổng hợp và phân tích đặc trưng cấu trúc vật liệu dị thể Fe2O3@ZnFe2O4 ứng dụng cho phản ứng xúc tác quang phân hủy chất màu hữu cơ.	TS. Văn Thanh Khuê
169	Lê Ngọc Thái	22725891	DHHO18ATT	2026/ĐH-191	Tổng hợp và phân tích đặc trưng cấu trúc vật liệu dị thể ZnO-CuO ứng dụng cho phản ứng xúc tác quang phân hủy chất màu hữu cơ.	TS. Văn Thanh Khuê

STT	Họ và tên sinh viên	Mã SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
170	Nguyễn Ngọc Thạch	22642121	DHHO18C	2026/ĐH-192	Nghiên cứu vật liệu mao quản bùn đỏ ứng dụng làm chất hấp phụ ion kim loại trong nước phèn	TS. Võ Thành Công
171	Nguyễn Thanh Thái	22639951	DHHO18A	2026/ĐH-193	Nghiên cứu vật liệu mao quản bùn đỏ ứng dụng làm chất hấp phụ màu trong nước thải dệt nhuộm	TS. Võ Thành Công
172	Lương Phương Đức	22658201	DHHO18B	2026/ĐH-194	Nghiên cứu chế biến lõi ngô (lõi bắp) làm sản phẩm: phân bón hữu cơ và thức ăn gia súc	TS. Võ Thành Công
173	Đỗ Thị Mộng Huỳnh	22665521	DHHO18B	2026/ĐH-195	Nghiên cứu sản xuất chất cải tạo đất trồng từ phế phụ phẩm bã café	TS. Võ Thành Công
174	Nguyễn Cao Kỳ	22657131	DHHO18B	2026/ĐH-196	Nghiên cứu sản xuất chất cải tạo đất từ phế phụ phẩm trái sầu riêng	TS. Võ Thành Công
175	Trần Văn Giáp	22695281	DHHO18C	2026/ĐH-197	Nghiên cứu sản xuất phân bón hữu cơ sinh học từ vỏ và hạt sầu riêng	TS. Võ Thành Công
176	Trần Thị Yến Khoa	22673081	DHHO18B	2026/ĐH-198	Nghiên cứu sản xuất phân bón hữu cơ vi lượng từ phế phụ phẩm chế biến xoài	TS. Võ Thành Công
177	Ngô Nguyễn Quỳnh Nhi	21082871	DHHO17B	2026/ĐH-199	Nghiên cứu sản xuất phân hữu cơ vi sinh từ than sinh học có nguồn gốc vỏ trấu và bèo hoa dâu	TS. Võ Thành Công
178	Nguyễn Đức Hùng	22664441	DHHO18B	2026/ĐH-200	Nghiên cứu sản xuất than sinh học từ phế phẩm vỏ ngô ứng dụng làm chất hấp phụ màu trong nước thải	TS. Võ Thành Công
179	Nguyễn Thị Ngọc Thoại	22674221	DHHO18B	2026/ĐH-201	Nghiên cứu sản xuất than sinh học từ vỏ tôm ứng dụng làm điện cực điện hoá	TS. Võ Thành Công ThS. Vũ Thị Hoa
180	Cao Đình Diễm Quỳnh	22642791	DHHO18A	2026/ĐH-202	Nghiên cứu sản xuất than xương từ xương bò ứng dụng làm điện cực điện hoá	TS. Võ Thành Công ThS. Vũ Thị Hoa
181	Võ Thành Vinh Khoa	22674481	DHHO18B	2026/ĐH-203	Nghiên cứu tận dụng phế phẩm vỏ dừa tươi làm phân bón hữu cơ khoáng	TS. Võ Thành Công
182	Nguyễn Duy	22683181	DHHO18C	2026/ĐH-204	Sản xuất than sinh học từ phế phụ phẩm trái sầu riêng ứng dụng làm điện cực điện hoá	TS. Võ Thành Công
183	Nguyễn Hồ Bích Trâm	22673531	DHHO18B	2026/ĐH-205	Sản xuất than xương từ xương gà phế phẩm ứng dụng làm điện cực điện hoá	TS. Võ Thành Công ThS. Vũ Thị Hoa
184	Nguyễn Tuấn Kiệt	22693311	DHHO18C	2026/ĐH-206	Tổng hợp nanosilica collagen-vitamin E từ vỏ hạt macca ứng dụng trong thành phần son dưỡng môi.	TS. Võ Uyên Vy
185	Nguyễn Huệ Huyên	22683811	DHHO18C	2026/ĐH-207	Nghiên cứu tổng hợp nanosilica sinh học từ lá tre và nanosilica tinh dầu vỏ quýt.	TS. Võ Uyên Vy
186	Châu Ngọc Hân	22719941	DHHO18D	2026/ĐH-208	Tổng hợp Silicon quantum dots (SiQDs) từ vỏ đậu phộng.	TS. Võ Uyên Vy
187	Phan Huỳnh Trúc Ly	22702171	DHHO18C	2026/ĐH-209	Nghiên cứu chế tạo bio nanosilica từ vỏ hạt macca và điều chế bio nanosilica-jojoba dùng trong kem dưỡng da.	TS. Võ Uyên Vy
188	trần thị chi hoa	22721101	DHHO18D	2026/ĐH-210	Nghiên cứu tổng hợp nano liposome collagen dùng trong mặt nạ dưỡng da	TS. Võ Uyên Vy
189	Trần Thiên Lộc	22685451	DHHO18C	2026/ĐH-211	Nghiên cứu tổng hợp nano liposome silica collagen dùng trong son dưỡng môi.	TS. Võ Uyên Vy
190	Hà Kim Diệu	22719771	DHHO18D	2026/ĐH-212	Nghiên cứu tổng Hợp Silicon quantum dots (SiQDs) từ sơ dừa.	TS. Võ Uyên Vy

STT	Họ và tên sinh viên	Mã SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
191	Lượng Thị Mộng Như	22681721	DHHO18C	2026/ĐH-213	Tổng hợp Silicon quantum dots (SiQDs) từ lá dừa.	TS. Võ Uyên Vy
192	Đỗ Thị Vân Anh	22714821	DHHO18D	2026/ĐH-214	Tổng hợp nano liposome collagen ứng dụng trong kem chống lão hóa.	TS. Võ Uyên Vy
193	Nguyễn Thị Mỹ Huỳnh	22692401	DHHO18C	2026/ĐH-215	Tổng hợp nano nha đam-collagen@silica từ sơ dừa dùng trong mặt nạ dưỡng da.	TS. Võ Uyên Vy
194	Bùi Đặng Bảo Toàn	22706221	DHHO18D	2026/ĐH-216	Tổng hợp vitamin E@nanosilica từ lá tre và ứng dụng trong thành phần mặt nạ chăm sóc da.	TS. Võ Uyên Vy
195	Tạ Hoàng Phúc	22703721	DHHO18C	2026/ĐH-217	Nghiên cứu hỗn hợp phân nhã chậm từ biochar và võ tôm	ThS. Cao Thanh Nhàn TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân
196	Trịnh Tiến Phát	22687311	DHHO18C	2026/ĐH-218	Nghiên cứu phản ứng oxi hoá nâng cao phân huỷ màu từ biochar/ion	ThS. Cao Thanh Nhàn TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân
197	Lê Thị Tuyết Nhi	22698581	DHHO18C	2026/ĐH-219	Nghiên cứu tổng hợp phân nhả chậm từ biochar và vỏ tôm	ThS. Cao Thanh Nhàn TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân
198	Lê Hoàng	22642361	DHHO18A	2026/ĐH-220	Nghiên cứu tổng hợp phân urea phủ biochar và vỏ tôm	ThS. Cao Thanh Nhàn TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân
199	Nguyễn Thị Kiều Ngân	22692541	DHHO18C	2026/ĐH-220	Nghiên cứu tổng hợp phân urea phủ biochar và vỏ tôm	ThS. Cao Thanh Nhàn TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân
200	Nguyễn Tuyết Nhi	22707211	DHHO18D	2026/ĐH-221	Tổng hợp Zn-MOF cho ứng dụng hấp phụ tetracycline trong nước thải	ThS. Cao Thanh Nhàn
201	Vũ Nguyễn Yến Nhi	22726931	DHHO18D	2026/ĐH-222	Nghiên cứu tổng hợp cellulose vi khuẩn từ chất thải nông nghiệp và ứng dụng làm xúc tác điện hoá	ThS. Cao Thanh Nhàn TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân
202	Trần Lê Ngọc Quyên	22635871	DHPT18A	2026/ĐH-224	Khảo sát quy trình định lượng formaldehyde trong mẫu bún bằng phương pháp trắc quang.	ThS. Hồ Văn Tài
203	Dương Thị Thanh Nhàn	22723931	DHPT18A	2026/ĐH-225	Khảo sát quy trình định lượng formaldehyde trong mẫu nước sinh hoạt bằng phương pháp trắc quang.	ThS. Hồ Văn Tài
204	Nguyễn Thị Thanh Ngân	22632661	DHPT18A	2026/ĐH-226	Khảo sát quy trình định lượng ion sulfite (SO_3^{2-}) trong mẫu nước thải bằng phương pháp trắc quang.	ThS. Hồ Văn Tài
205	Nguyễn Thiên Nhi	22644991	DHPT18A	2026/ĐH-227	Khảo sát quy trình định lượng tổng phenol trong mẫu nước sinh hoạt bằng phương pháp trắc quang.	ThS. Hồ Văn Tài
206	Lê Thị Yến Như	22650301	DHPT18A	2026/ĐH-228	Khảo sát quy trình định lượng cacbon hữu cơ tổng (TOCs) trong mẫu nước thải bằng phương pháp oxy hóa xúc tác nhiệt độ cao.	ThS. Hồ Văn Tài
207	Hà Thị Phương Nhung	22727311	DHHO18A	2026/ĐH-229	Nghiên cứu quy trình xử lý tre Việt Nam ứng dụng trong mỹ phẩm	ThS. Hoàng Thị Thanh
208	Bùi Thanh Minh	22634641	DHHO18A	2026/ĐH-230	Nghiên cứu ảnh hưởng của phụ gia thạch cao đến chất lượng vữa xi măng	ThS. Hoàng Thị Thanh
209	Mai Nguyễn Tấn Tài	22639001	DHHO18A	2026/ĐH-231	Nghiên cứu ảnh hưởng của tro bay từ nhà máy nhiệt điện đến chất lượng vữa xi măng	ThS. Hoàng Thị Thanh
210	Võ Thị Minh Huệ	22722351	DHHO18D	2026/ĐH-232	Nghiên cứu biến tính bentonite Bình Thuận ứng dụng trong mỹ phẩm	ThS. Hoàng Thị Thanh
211	Bùi Tấn Duy	22687181	DHHO18C	2026/ĐH-234	Nghiên cứu quy trình thu hồi muối Calcium từ vỏ nghêu bằng so đa	ThS. Hoàng Thị Thanh

STT	Họ và tên sinh viên	Mã SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
212	Nguyễn Đức Nhật	22701571	DHHO18A	2026/ĐH-233	Nghiên cứu quy trình thu hồi muối Calcium từ vỏ nghêu bằng banking so đa.	ThS. Hoàng Thị Thanh
213	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	22716241	DHHO18A	2026/ĐH-235	Nghiên cứu quy trình xử lý cao lanh ứng dụng trong mỹ phẩm	ThS. Hoàng Thị Thanh
214	Lê Nguyễn Nhật Minh	22668061	DHHO18B	2026/ĐH-236	Nghiên cứu sản xuất phân bón hữu cơ từ cây lục bình	ThS. Hoàng Thị Thanh
215	Nguyễn Quốc Hoàng	22722461	DHHO18D	2026/ĐH-237	Nghiên cứu sản xuất phân bón vi sinh hữu cơ từ rác thải nhà bếp	ThS. Hoàng Thị Thanh
216	Nguyễn Vũ Khoa	22733191	DHHO18A	2026/ĐH-238	Nghiên cứu sản xuất phân bón vi sinh hữu cơ từ vỏ trứng	ThS. Hoàng Thị Thanh
217	Trần Đức Anh Luân	22658211	DHHO18B	2026/ĐH-239	Nghiên cứu tổng hợp khoáng CSH từ xỉ lò cao ứng dụng làm vật liệu xanh trong xây dựng	ThS. Hoàng Thị Thanh
218	Lê Thị Thanh Tâm	21028531	DHHO17A	2026/ĐH-241	Nghiên cứu tổng hợp màu pigment sắt có cấu trúc spinel ở nhiệt độ thấp ứng dụng làm chất màu trong gốm sứ	ThS. Hoàng Thị Thanh
219	Nguyễn Huy Hoàng	21107491	DHHO17C	2026/ĐH-248	Nghiên cứu quy trình sản xuất và khảo sát các tính chất của sơn chống gỉ kim loại hệ nước 2K/ứng dụng polyme	ThS. Lê Nhất Thống
220	Lê Minh Tuấn	22688601	DHHO18C	2026/ĐH-254	Nghiên cứu chế tạo viên phân nhả chậm và đánh giá thời gian hiệu quả	ThS. Lê Trọng Thành
221	Trần Quỳnh Nhi	21078131	DHHO17C	2026/ĐH-254	Nghiên cứu chế tạo viên phân nhả chậm và đánh giá thời gian hiệu quả	ThS. Lê Trọng Thành
222	Lê Thảo Quyên	22729111	DHPT18A	2026/ĐH-261	Tổng hợp vật liệu MOF ứng dụng xử lý và phân tích ion kim loại nặng trong mẫu nước	ThS. Nguyễn Minh Tiến TS. Bùi Thị Thu Thủy
223	Nguyễn Lan Nhi	22719831	DHPT18A	2026/ĐH-261	Tổng hợp vật liệu MOF ứng dụng xử lý và phân tích ion kim loại nặng trong mẫu nước	ThS. Nguyễn Minh Tiến TS. Bùi Thị Thu Thủy
224	Đỗ Huyền Trang	22724921	DHPT18A	2026/ĐH-262	Tổng hợp vật liệu MOF ứng dụng xử lý ion Cr trong mẫu nước	ThS. Nguyễn Minh Tiến TS. Lê Văn Nhiều
225	Hà Lê Duy Tiên	22709411	DHPT18A	2026/ĐH-262	Tổng hợp vật liệu MOF ứng dụng xử lý ion Cr trong mẫu nước	ThS. Nguyễn Minh Tiến TS. Lê Văn Nhiều
226	Nguyễn Minh Khoa	22699441	DHHO18C	2026/ĐH-263	Tổng hợp vật liệu MOF ứng dụng xử lý nước thải	ThS. Nguyễn Minh Tiến TS. Lê Văn Nhiều
227	Trần Lưu Phương Tường	22643901	DHHO18A	2026/ĐH-264	Nghiên cứu sản xuất phân bón vi sinh hữu cơ từ bã đậu nành	ThS. Nguyễn Thị Thanh Tâm
228	Nguyễn Thị Thanh Vân	20105891	DHHO16C	2026/ĐH-265	Nghiên cứu sản xuất phân bón vi sinh hữu cơ từ trái chuối chín	ThS. Nguyễn Thị Thanh Tâm
229	Lê Lương Hiển	21106791	DHHO17C	2026/ĐH-266	Nghiên cứu sản xuất phân bón vi sinh hữu cơ từ vỏ chuối	ThS. Nguyễn Thị Thanh Tâm
230	Nguyễn Thị Thu Hằng	22679951	DHHO18B	2026/ĐH-267	Tổng hợp vật liệu CoFe2O4.ZnS trong môi trường nước ứng dụng xử lý chất màu hữu cơ	ThS. Nguyễn Trọng Tăng
231	Nguyễn Thị Thúy Hằng	22730441	DHHO18D	2026/ĐH-268	Tổng hợp vật liệu CuFe2O4.ZnS trong môi trường nước ứng dụng xử lý chất màu hữu cơ	ThS. Nguyễn Trọng Tăng
232	Nguyễn Tuấn Vũ	22698761	DHHO18ATT	2026/ĐH-269	Tổng hợp vật liệu ZnSe:Ag/FeSe-MPA trong môi trường nước ứng dụng làm điện cực trong pin	ThS. Nguyễn Trọng Tăng
233	Nguyễn Tấn An	22717611	DHHO18D	2026/ĐH-270	Tổng hợp vật liệu ZnSe:Al/FeSe -TGA trong môi trường nước ứng dụng làm điện cực trong pin	ThS. Nguyễn Trọng Tăng

STT	Họ và tên sinh viên	Mã SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
234	Nguyễn Võ Khánh An	22730181	DHHO18D	2026/ĐH-271	Tổng hợp vật liệu ZnSe:Cu/FeSe-MPA trong môi trường nước ứng dụng làm điện cực trong pin	ThS. Nguyễn Trọng Tăng
235	Trịnh Thị Bích Ngọc	22668081	DHPT18A	2026/ĐH-272	Nghiên cứu tổng hợp than mụn dừa kết hợp nguyên tố đa lượng làm phân bón hữu cơ	ThS. Phạm Thành Tâm
236	Đậu Hoàng Duy Anh	22645261	DHHO18ATT	2026/ĐH-273	Nghiên cứu biến tính than bùn làm phân bón hữu cơ và kết hợp các nguyên tố đa - vi lượng	ThS. Phạm Thành Tâm
237	Lư Trần Tú Như	22672081	DHHO18B	2026/ĐH-274	Nghiên cứu sản xuất phân bón hữu cơ từ phụ phẩm vỏ sầu riêng kết hợp nguyên tố đa-vi lượng	ThS. Phạm Thành Tâm
238	Lưu Nguyễn Hải Ngân	22632901	DHHO18ATT	2026/ĐH-275	Nghiên cứu sản xuất phân bón NPK 7-7-7- chậm tan trên hệ polime PVA kết hợp với nguyên tố trung - vi lượng Ca_B	ThS. Phạm Thành Tâm
239	Trần Hồ Kim Liễu	22646201	DHHO18ATT	2026/ĐH-276	Nghiên cứu sản xuất phân bón NPK 7-7-7 chậm tan trên hệ polime PVAc kết hợp với nguyên tố vi lượng Cu - Zn	ThS. Phạm Thành Tâm
240	Đỗ Thị Vân Anh	22720651	DHHO18ATT	2026/ĐH-277	Nghiên cứu sản xuất phân bón NPK 7-7-7 chậm tan trên hệ polime tự nhiên kết hợp với nguyên tố trung- vi lượng Mg -Mn	ThS. Phạm Thành Tâm
241	Nguyễn Đoàn Minh Thư	22672341	DHHO18B	2026/ĐH-278	Nghiên cứu sản xuất phân hữu cơ từ phụ phẩm bả mía kết hợp nguyên tố vi lượng Cu - Zn và GA3	ThS. Phạm Thành Tâm
242	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	22679811	DHHO18B	2026/ĐH-279	Nghiên cứu sử dụng hệ men màu nâu đỏ nền oxyt Cr2O3 - Fe2O3 ứng dụng lên sản phẩm gốm sứ	ThS. Phạm Thành Tâm
243	Nguyễn Thị Xuân Tiên	22669541	DHHO18B	2026/ĐH-280	Nghiên cứu tổng hợp hệ men màu tím nền oxyt SnO2 và K2Cr2O7 ứng dụng lên sản phẩm gốm sứ	ThS. Phạm Thành Tâm
244	Trần Thị Tuyết Nhi	22679981	DHHO18B	2026/ĐH-281	Nghiên cứu tổng hợp hệ men màu vàng nền oxyt ZnO-TiO2 ứng dụng lên sản phẩm gốm sứ	ThS. Phạm Thành Tâm
245	Nguyễn Huỳnh Trúc My	22683731	DHHO18C	2026/ĐH-282	Nghiên cứu tổng hợp hệ men màu xanh lá cây nền oxyt Cr2O3 - CoO ứng dụng lên sản phẩm gốm sứ	ThS. Phạm Thành Tâm
246	Bùi Thảo Nguyên	22690941	DHHO18C	2026/ĐH-283	Nghiên cứu tổng hợp hệ men màu xanh lam nền oxyt CoO- Al2O3 ứng dụng lên sản phẩm gốm sứ	ThS. Phạm Thành Tâm
247	Bùi Tiến Phát	22654821	DHHO18B	2026/ĐH-285	Nghiên cứu chiết xuất anthocyanin từ hoa đậu biếc và bào chế mặt nạ gel dưỡng – làm mềm da	ThS. Thái Việt Hưng
248	Đỗ Khánh Linh	22660761	DHHO18B	2026/ĐH-284	Khai thác cao chiết lá vối (Cleistocalyx operculatus) và khả năng ứng dụng trong mỹ phẩm chăm sóc da nhạy cảm	ThS. Thái Việt Hưng
249	Hồ Thị Yến Vy	22660811	DHHO18B	2026/ĐH-286	Nghiên cứu chiết xuất Asiaticoside từ rau má bằng phương pháp siêu âm ứng dụng làm gel cao nóng kết hợp với tinh dầu gừng hỗ trợ giảm viêm khớp và co cứng	ThS. Thái Việt Hưng
250	Nguyễn Thị Tuyết Ngân	22653741	DHHO18A	2026/ĐH-287	Nghiên cứu chiết xuất flavonoid từ cúc La Mã bằng phương pháp siêu âm và ứng dụng trong toner làm dịu da mụn	ThS. Thái Việt Hưng
251	Lê Thị Ngọc Trâm	22673031	DHHO18B	2026/ĐH-288	Nghiên cứu chiết xuất flavonoid từ rau diếp cá bằng phương pháp siêu âm và ứng dụng trong sản phẩm rửa tay thảo dược	ThS. Thái Việt Hưng

STT	Họ và tên sinh viên	Mã SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
252	Hứa Hồng Ngân	22721611	DHHO18D	2026/ĐH-289	Nghiên cứu chiết xuất flavonoid và đánh giá hoạt tính chống oxy hóa của cao chiết lá ổi (Psidium guajava) định hướng ứng dụng trong trà túi lọc thảo dược	ThS. Thái Việt Hưng
253	Bùi Minh Thuỳ	22654211	DHHO18B	2026/ĐH-290	Nghiên cứu chiết xuất polysaccharide từ đậu bắp (Abelmoschus esculentus) bằng phương pháp siêu âm và ứng dụng trong kem dưỡng da tay	ThS. Thái Việt Hưng
254	Trần Thị Trúc Ly	22670191	DHHO18B	2026/ĐH-291	Nghiên cứu tách chiết cỏ xuyến chi và định hướng ứng dụng vào sản phẩm nước súc miệng thảo dược	ThS. Thái Việt Hưng
255	Võ Thị Minh Thư	22680361	DHHO18B	2026/ĐH-292	Tối ưu hóa chiết xuất Pectin từ vỏ bưởi và ứng dụng làm chất tạo đặc thay thế Carbomer trong gel rửa tay hữu cơ	ThS. Thái Việt Hưng
256	Đặng Nguyễn Cẩm Tiên	22657411	DHHO18ATT	2026/ĐH-293	Tổng hợp vật liệu composite MOF/polymer và ứng dụng xử lý kháng sinh	ThS. Trần Hoài Đức TS. Lê Văn Nhiều
257	Quang Kim Điểm	22717941	DHHO18D	2026/ĐH-293	Tổng hợp vật liệu composite MOF/polymer và ứng dụng xử lý kháng sinh	ThS. Trần Hoài Đức TS. Lê Văn Nhiều
258	Nguyễn Thị Thúy Diễm	22716051	DHHO18D	2026/ĐH-294	Tổng hợp vật liệu composite MOF/polymer và ứng dụng xử lý chất màu	ThS. Trần Hoài Đức TS. Lê Văn Nhiều
259	Trương Thị Kim Bình	22711061	DHHO18D	2026/ĐH-294	Tổng hợp vật liệu composite MOF/polymer và ứng dụng xử lý chất màu	ThS. Trần Hoài Đức TS. Lê Văn Nhiều
260	Huỳnh Thị Mỹ Chi	22729561	DHHO18D	2026/ĐH-295	Tổng hợp vật liệu composite MOF/polymer dạng hạt và ứng dụng xử lý kim loại nặng	ThS. Trần Hoài Đức TS. Lê Văn Nhiều
261	Nguyễn Hữu Minh Hoàng	22711401	DHHO18D	2026/ĐH-295	Tổng hợp vật liệu composite MOF/polymer dạng hạt và ứng dụng xử lý kim loại nặng	ThS. Trần Hoài Đức TS. Lê Văn Nhiều
262	Nguyễn Thuý Quyền	22634361	DHHO18A	2026/ĐH-296	Nghiên cứu kết hợp enzyme Papain (nhựa đu đủ xanh) và AHA để tạo gel dạng lột tẩy nám, tế bào chết và mụn cám	ThS. Trần Hữu Hải
263	Nguyễn Thị Kim Yến	22635281	DHHO18A	2026/ĐH-297	Nghiên cứu kết hợp Khoáng vật kaolinit và bentonite Bình Thuận biến tính để chế tạo phấn má hồng	ThS. Trần Hữu Hải
264	Nguyễn Hồng Nhung	22633641	DHHO18A	2026/ĐH-298	Nghiên cứu kết hợp pigment màu đỏ yên chi từ rệp son (Dactylopius coccus) và bentonite Bình Thuận biến tính để chế tạo Son hữu cơ	ThS. Trần Hữu Hải
265	Vũ Duy Đạt	22633551	DHHO18A	2026/ĐH-300	Nghiên cứu phối liệu nước rửa xe không chạm (tiết kiệm nước) và bảo vệ lớp sơn phủ chuyên dùng cho xe hơi	ThS. Trần Hữu Hải
266	Nguyễn Cường Thịnh	22652321	DHHO18A	2026/ĐH-301	Nghiên cứu phối liệu sản phẩm khử mùi, làm sạch bẩn và bảo vệ bề mặt cho các sản phẩm giả da dân dụng	ThS. Trần Hữu Hải
267	Vũ Thị Cẩm Vy	22637781	DHHO18A	2026/ĐH-302	Nghiên cứu phối liệu Son dưỡng môi từ keo Ong và dầu bơ ép lạnh	ThS. Trần Hữu Hải
268	Võ Hoàng Khánh Trúc	22647121	DHHO18A	2026/ĐH-303	Nghiên cứu phối liệu Xà phòng (Soap) thảo dược đặc trị cho da bị viêm, vảy nến	ThS. Trần Hữu Hải

STT	Họ và tên sinh viên	Mã SV	Lớp	Mã đề tài	Tên đề tài	Giảng viên hướng dẫn
269	Vũ Thị Hồng	22636571	DHHO18A	2026/ĐH-304	Nghiên cứu sử dụng enzyme Papain (nhựa đu đủ Xanh) để tạo dịch tơ tằm từ giống Tằm PV K30 của Lâm Hà để ứng dụng làm serum phục hồi da hư tổn, lão hóa	ThS. Trần Hữu Hải
270	Nguyễn Hoàng Khải	22650731	DHHO18A	2026/ĐH-305	Tối ưu hóa quá trình khai thác và sử dụng dịch Ốc Sên để chế tạo serum dưỡng ẩm sâu, phục hồi và tái tạo da (mờ sẹo, vết thâm)	ThS. Trần Hữu Hải
271	Nguyễn Ngọc Đông Nhi	22732081	DHHO18D	2026/ĐH-306	Tổng hợp Fe-MOF cho hấp phụ–phân hủy kháng sinh trong nước.	ThS. Trương Văn Minh
272	Ngô Quốc Anh	22719171	DHHO18D	2026/ĐH-307	Tổng hợp vật liệu SiO_2/Zn–Fe oxide cho ứng dụng loại bỏ tetracycline trong nước	ThS. Trương Văn Minh
273	Nguyễn Bảo Khuê	22686491	DHHO18C	2026/ĐH-308	Nghiên cứu chế tạo vật liệu xúc tác từ biochar cho phản ứng xúc tác điện hoá ethanol	ThS. Trương Văn Minh TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân
274	Bùi Nguyễn Minh Khôi	22690481	DHHO18C	2026/ĐH-309	Nghiên cứu phản ứng oxi hoá nâng cao từ sắt để phân huỷ chất màu	ThS. Trương Văn Minh TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân
275	Nguyễn Thị Hồng Nhung	22685671	DHHO18C	2026/ĐH-310	Nghiên cứu phản ứng oxi hoá nâng cao của vật liệu biochar đối với màu nhuộm	ThS. Trương Văn Minh TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân
276	Huỳnh Hiếu Lộ	22689221	DHHO18C	2026/ĐH-311	Nghiên cứu tổng hợp aerogel cellulose vi khuẩn từ chất thải nông nghiệp và ứng dụng làm xúc tác điện hoá	ThS. Trương Văn Minh TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân
277	Bùi Vũ Khôi Nguyên	22699501	DHHO18C	2026/ĐH-312	Nghiên cứu tổng hợp cellulose vi khuẩn từ chất thải nông nghiệp và ứng dụng làm xúc tác điện hoá	ThS. Trương Văn Minh TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân
278	Nguyễn Linh Như	22729991	DHHO18D	2026/ĐH-313	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu biochar/kim loại từ vỏ cà phê cho phản ứng oxi hoá điện hoá ethanol	ThS. Trương Văn Minh TS. Trần Thảo Quỳnh Ngân
279	Đào Bá Duy	22708311	DHHO18D	2026/ĐH-314	Tổng hợp hạt chitosan/ZnO dễ thu hồi cho xử lý ô nhiễm kháng sinh trong nước.	ThS. Trương Văn Minh
280	Đồng Hồ Ánh Minh	21127101	DHPT17A	2026/ĐH-315	Phát triển vật liệu polyme giàu lưu huỳnh gắn hạt từ và ứng dụng cho phân tích Pb(II) trong nước sông bằng FAAS	ThS. Vũ Thị Hoa

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA

(Đã ký)

PGS.TS Nguyễn Văn Cường